

Số: 1528/QĐ-UBND

Thuận Hòa, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của phường Thuận Hoà
Với trọng tâm là thực hiện chuyển đổi số**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa
đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền
địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban
hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 10494/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm
2022 của thành phố Huế với trọng tâm là thực hiện chuyển đổi số;*

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng Thống kê Ủy ban nhân dân phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của phường Thuận Hoà với trọng tâm là thực hiện chuyển đổi số.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê phường và công chức các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố Huế;
- TV Đảng ủy;
- TT HĐND phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Giang Thanh

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2022 của phường Thuận Hoà
Với trọng tâm là thực hiện chuyển đổi số

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1528/QĐ-UBND
ngày 31/12/2021 của UBND phường Thuận Hoà)*

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 10494/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của thành phố Huế với trọng tâm là thực hiện chuyển đổi số;

Nhằm đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác CCHC trên địa bàn phường, Ủy ban nhân dân (UBND) phường Thuận Hoà xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của phường Thuận Hoà với trọng tâm là thực hiện chuyển đổi số, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy việc xây dựng và phát triển chính quyền số, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

2. Cải cách mạnh mẽ quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp nhằm tạo cải thiện một bước môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh; cắt giảm chi phí tuân thủ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

3. Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

4. Xây dựng hoàn thiện hạ tầng, đảm bảo đủ điều kiện vận hành các hệ thống thông tin Chính quyền điện tử. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy việc xây dựng và phát triển chính quyền số, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

5. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát,

sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

6. Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;

7. 90% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trở lên, trong đó 20% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Tối thiểu 20% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giao trả trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.

8. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trực thuộc. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định. Tăng cường rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

9. 100% hồ sơ công việc tại các phường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). 100% các phòng ban được kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, chính quyền.

10. Duy trì và tiếp tục mở rộng các quy trình ISO liên quan đến giải quyết TTHC áp dụng theo tiêu chuẩn ISO tại các phòng, ban, đơn vị.

11. Thực hiện đánh giá chỉ số cải cách hành chính tại UBND phường theo chỉ đạo của UBND, phòng nội vụ thành phố.

12. Phần đầu Chỉ số CCHC của phường năm 2022 đạt mức tốt trở lên.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế:

a) Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, thành phố đã ban hành để bổ sung, sửa đổi kịp thời đúng theo quy định của pháp luật; đề cao trách nhiệm của từng cán bộ, công chức trong quá trình xây dựng thể chế; phát huy dân chủ, huy động trí tuệ của cá nhân, tổ chức để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật.

b) Rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường cho phù hợp với yêu cầu; sửa đổi, thay thế kịp thời khi có bổ sung, thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị; từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phân công, phân cấp quản lý nhà nước.

c) Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

d) Đẩy mạnh công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành nhằm phát hiện những văn bản, những quy phạm trái pháp luật, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không còn phù hợp để xử lý bằng các hình thức thích

hợp; kịp thời công bố các danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, hủy bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới.

e) Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

2. Về cải cách TTHC:

a) Tiếp tục việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

b) Thường xuyên cập nhật các quy định TTHC mới do Trung ương, tỉnh, thành phố ban hành và thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai, minh bạch các quy định TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của thành phố để tổ chức, cá nhân thực hiện chung, thống nhất trên địa bàn; thực hiện việc công khai đầy đủ TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử phường và niêm yết TTHC tại nơi tiếp nhận, giải quyết liên quan đến TTHC.

b) Tiếp tục rà soát quy định, TTHC nhằm kịp thời để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ quy định, TTHC không cần thiết, không phù hợp; rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai có nội dung thông tin trùng lặp trong quy trình giải quyết một thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính liên thông nhằm cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính của cá nhân và tổ chức; tập trung vào một số lĩnh vực còn nhiều phiền hà, phức tạp.

c) Gắn cải cách TTHC với áp dụng cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông toàn diện đối với các thủ tục nhóm thủ tục liên quan đến người dân; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính theo Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của cán bộ, công chức trong cải cách thủ tục hành chính.

d) Đảm bảo 100% các dịch vụ công được triển khai eform (biểu mẫu trực tuyến), xây dựng hồ sơ điện tử (giấy tờ công dân, tổ chức) để đơn giản hóa, cắt giảm các thành phần TTHC, giảm hồ sơ phải nộp khi tham gia giải quyết TTHC tại các cơ quan nhà nước, giảm chi phí tuân thủ TTHC cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

e) Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

f) Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại; rà soát, đơn giản hóa quy trình liên thông giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong nội bộ cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo hướng minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan ngành dọc và cơ quan chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính.

g) Đảm bảo thực hiện tốt Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02

năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tinh về kiểm soát TTHC. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý, phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

h) Thực hiện khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm nắm bắt yêu cầu, mong muốn của cá nhân, tổ chức để có những giải pháp cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công và nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ CBCC. Đảm bảo mức độ hài lòng trên 90%.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

a) Tổ chức rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, tránh tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp; rà soát sắp xếp lại phòng, ban, đơn vị trực thuộc các phòng, ban thành phố theo hướng tinh gọn. Xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ, công chức theo Nghị quyết 06 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

b) Đẩy mạnh thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

c) Tiếp tục rà soát, thực hiện sắp xếp, sáp nhập các tổ dân phố không bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định của Thông tư 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

d) Duy trì thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC, gắn kết quả đánh giá với công tác thi đua, khen thưởng, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và cán bộ, công chức hàng năm.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

a) Căn cứ quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án xác định cơ cấu ngạch công chức gắn với vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính nhằm sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu; Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ; sử dụng biên chế theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

b) Tiếp tục hoàn thiện quy định về quản lý và sử dụng CBCC của phường nhằm từng bước đưa công tác này đi vào nề nếp, khoa học, bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của đội ngũ công chức của phường trong những năm tiếp theo.

c) Thực hiện có hiệu quả việc tinh giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo Nghị quyết 39/NQ-TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/6/2015 UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về Chính sách tinh giản biên chế.

d) Thực hiện Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 27/12/2019 của UBND thành phố về việc đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn thành phố, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

e) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ.

f) Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ gắn với đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực thi công vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá. Thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

g) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước; kịp thời tuyên dương, khen thưởng cán bộ, công chức và người lao động (CBCCVCNLD) có tinh thần tận tụy phục vụ, đồng thời, xử lý nghiêm đối với CBCCVCNLD sai phạm.

5. Cải cách tài chính công:

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế khoán biên chế và kinh phí tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo: Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tích cực chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, các dự án cơ sở hạ tầng.

c) Phân bổ ngân sách, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia theo Luật Ngân sách nhà nước, ổn định, phù hợp với thực tế, nhằm tạo sự chủ động, trách nhiệm cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương và đơn vị sử dụng ngân sách, đảm bảo tính công bằng, công khai minh bạch, hiệu quả trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước.

d) Nghiên cứu, rà soát, bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ các loại phí, lệ phí và tiến tới việc thực hiện công khai hóa, minh bạch hóa các khoản thu chi để Nhân dân biết và giám sát.

6. Về hiện đại hóa nền hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Triển khai ứng dụng hiệu quả chữ ký số trong cơ quan nhà nước. Từng bước triển khai chuyển hóa các hệ thống thông tin dùng chung trong cơ quan nhà nước theo kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 Sử dụng hiệu quả cơ sở hạ tầng thông tin, trang thông tin điện tử trong công tác chỉ đạo, điều hành trao đổi thông tin ở các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và phục vụ trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan và tổ chức, cá nhân; phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng. Tập trung thực hiện Ứng dụng CNTT vào hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của UBND phường.

b) Triển khai phối hợp với các đơn vị chủ trì của tỉnh, thành phố để xây dựng và cập nhật dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước nhằm phục vụ cho các hệ thống thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế, Dịch vụ công và một cửa điện tử theo Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2021, định hướng đến 2025.

c) Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của phường. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

d) Đẩy nhanh việc ứng dụng CNTT và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, chú trọng triển khai hệ thống ISO điện tử (ISO online) vào hoạt động quản lý hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của cơ quan hành chính.

e) Đăng tin, bài và cập nhật kịp thời các bộ TTHC trên Cổng thông tin điện tử của phường.

g) Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong cơ quan. Tiếp tục thực hiện tốt có hiệu quả các phần mềm dung chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc tại các đơn vị.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành:

a) Phân công 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND phường chịu trách nhiệm theo dõi, xử lý, giải quyết công tác Cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính;

b) Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC; trong đó, chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và các Chương trình CCHC, Kế hoạch CCHC năm của thành phố và địa phương.

c) Tiếp tục đổi mới việc đánh giá chỉ số cải cách hành chính; gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua khen thưởng, đánh giá chất lượng cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức hàng năm.

d) Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các chủ trương, biện pháp

về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của CBCC về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý; chú trọng công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ CBCCNLĐ để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ Nhân dân.

e) Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan, quản lý kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CCHC

Để Kế hoạch hoàn thành và đạt hiệu quả cao; các bộ phận được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này khẩn trương tiến hành triển khai thực hiện theo đúng thời gian quy định và có báo cáo định kỳ về Văn phòng UBND phường để tổng hợp báo cáo UBND thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê:

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC, phối hợp với công chức Tư pháp Hộ tịch thực hiện tốt công tác tuyên truyền CCHC, tham mưu lãnh đạo cơ quan xây dựng giải pháp, cơ chế mới trong việc thực hiện tốt các nội dung CCHC tại đơn vị.

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản, ứng dụng tốt CNTT trong việc thực thi nhiệm vụ.

2. Công chức Tài chính - Kế toán:

- Tham mưu Thường trực UBND phường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện tốt công tác quản lý, mua sắm tài sản công đúng quy định, chú trọng công tác thực hiện tăng chi thu nhập đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách.

3. Công chức Tư pháp - Hộ tịch; Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường; Văn hóa - xã hội; Ban chỉ huy quân sự phường: có trách nhiệm thực hiện tốt công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định của lĩnh vực mình phụ trách.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các bộ phận được giao căn cứ kế hoạch này triển khai thực hiện thực hiện nghiêm túc các nội dung, nhiệm vụ về CCHC, bố trí đủ nhân lực, điều kiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Giao cho Văn phòng UBND phường phối hợp với công chức các bộ phận đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các bộ phận kịp thời báo cáo UBND phường (qua bộ phận Văn phòng - Thống kê) để tổng hợp trình Chủ tịch UBND phường xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

